

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98 /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 3 năm 2016

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT- BTNMT ngày 19/3/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước và lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty TNHH Thiệu Đô ngày 16/10/2015 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 942/TTr- STNMT ngày 15/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Thiệu Đô được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của Nhà máy May, tại xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, với các nội dung sau đây:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Mương tiêu nông nghiệp xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa.

Tọa độ vị trí nguồn tiếp nhận nước thải (theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰) như sau:

X= 0570735 (m), Y= 2197560 (m).

2. Vị trí xả nước thải:

- Mương tiêu nông nghiệp tại xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa (đoạn chảy qua Nhà máy may ALENA).

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰), như sau:

X: 0570715(m), Y: 2197515(m).

3. Phương thức xả thải: Xả nước thải theo phương thức tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24giờ/ngày đêm (vào tất cả các ngày).

5. Lưu lượng xả nước thải:

+ Lưu lượng xả nước thải trung bình: 125 m³/ngày đêm.

+ Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 135 m³/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải:

Giá trị thông số các chất ô nhiễm toàn bộ nước thải sinh hoạt và các loại nước thải công nghiệp trong giai đoạn vận hành của Dự án được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B; K=1) và QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột B; K_q = 0,9 và K_f = 1,1) được quy định ở Bảng sau:

STT	Thông số	Đơn vị tính	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B; K=1)	QCVN 40:2011/BTNMT (Cột B; K _q = 0,9 và K _f = 1,1)
1	Nhiệt độ	°C	-	40
2	pH	-	-	5,5-9
3	COD	mg/l	-	148,5
4	BOD ₅	mg /l	-	49,5
5	TSS	mg/l	-	99
6	TDS	mg/l	1000	-
7	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	-	0,495
8	Hàm lượng NH ₄ ⁺ (tính theo N)	mg/l	10	9,9
9	Hàm lượng NO ₃ ⁻ (tính theo N)	mg/l	50	-
10	Tổng phốt pho (tính theo P)	mg/l	-	5,94
11	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20	-
12	Sắt	mg/l	-	4,95
13	Coliform	MPN/100 ml	-	5000

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Thiệu Đô:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện nghĩa vụ theo quy định Khoản 2, Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn tiếp nhận như sau:

+ Quan trắc nước thải: Quan trắc liên tục lưu lượng, chất lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí xả nước thải trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước dẫn ra kênh tiêu nông nghiệp xã Thiệu Đô; quan trắc định kỳ lưu lượng, chất lượng nước thải sinh hoạt sau xử lý tại vị trí cửa xả tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần với các thông số quan trắc quy định Bảng 1.

+ Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: hai (02) vị trí tại kênh tiêu nông nghiệp xã Thiệu Đô (về phía thượng nguồn 50m và hạ nguồn 50m so với vị trí tiếp nhận nước thải từ Nhà máy May, công ty TNHH Thiệu Đô vào nguồn tiếp nhận nước thải; thông số quan trắc theo QCVN 08:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (Cột B1); tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

+ Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý:

+ Thực hiện thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng thiết kế xây dựng, theo đúng công nghệ của hệ thống xử lý nước thải như đã trình bày, cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Bảng 1 trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận.

+ Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt theo quy định tại Bảng 1 (nêu trên) phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay xả thải. Báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Thiệu Hóa (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước

Điều 3. Công ty TNHH Thiệu Đô Thanh Hóa được hưởng các quyền hợp pháp và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 38, Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện Thiệu Hóa và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải của Nhà máy May; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi

phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Nhà máy.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Thiệu Đô còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Thiệu Đô;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Thiệu Hóa;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

KT: CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH 


Nguyễn Đức Quyền